

Số: /QĐ-UBND

Hồng An, ngày tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về tạm giao biên chế, số lượng người làm việc, hợp đồng lao động
trong cơ quan, đơn vị thuộc phường Hồng An năm 2025**

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG HỒNG AN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức năm 2025; Luật Viên chức năm 2010, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức năm 2019;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 62/2020/NĐ-CP ngày 01 tháng 6 năm 2020 về vị trí việc làm và biên chế công chức; số 106/2020/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2020 về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập; số 111/2022/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2022 về hợp đồng đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh; Nghị quyết số 1669/NQUBTVQH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của thành phố Hải Phòng năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 74/NQ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp;

Căn cứ Nghị quyết 50/NQ-HĐND ngày 25 tháng 7 năm 2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố về tạm giao biên chế, số lượng người làm việc, hợp đồng lao động trong cơ quan, đơn vị và hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ thuộc thành phố Hải Phòng năm 2025 sau hợp nhất thành phố Hải Phòng và tỉnh Hải Dương;

Căn cứ Quyết định số 3154/QĐ-UBND ngày 05/8/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố về tạm giao biên chế, số lượng người làm việc, hợp đồng lao động trong cơ quan, đơn vị và Hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ thuộc thành phố Hải Phòng năm 2025 sau hợp nhất thành phố Hải Phòng và tỉnh Hải Dương;

Căn cứ Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 31/7/2025 của Hội đồng nhân dân phường về việc giao biên chế, số lượng người làm việc, hợp đồng lao động trong cơ quan, đơn vị thuộc phường Hồng An năm 2025;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao biên chế, số lượng người làm việc, hợp đồng lao động trong cơ quan, đơn vị thuộc phường Hồng An năm 2025 như sau:

- **Biên chế Hội đồng nhân dân phường: 05**
- **Biên chế Ủy ban nhân dân phường: 74**
- + Lãnh đạo UBND phường: **03**
- + Văn phòng HĐND&UBND phường: **18**
- + Phòng Văn hóa - Xã hội: **20**
- + Phòng Kinh tế - Hạ tầng và Đô thị: **26**
- + Trung tâm Phục vụ hành chính công: **07**
- **Biên chế Ban Chỉ huy Quân sự phường: 03**

2. Đối với biên chế viên chức

Số người làm việc, HĐLĐ trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phường:

- Tổng số người làm việc: **714**, trong đó:
- + Số người làm việc hưởng lương ngân sách nhà nước: **648**
- + Số hợp đồng lao động: **66**

Cụ thể:

- **Khối Mầm non:** tổng số người làm việc: **225**, trong đó:
- + Số người làm việc hưởng lương ngân sách nhà nước: **209**
- + Số hợp đồng lao động: **16**

(Tạm thời chưa giao hợp đồng lao động nấu ăn của các trường được thành phố hỗ trợ theo Nghị quyết số 11/2018/NQ-HĐND, sẽ đề giao sau khi có văn bản của thành phố)

- **Khối Tiểu học:** tổng số người làm việc: **258**, trong đó:
- + Số người làm việc hưởng lương ngân sách nhà nước: **242**
- + Số hợp đồng lao động: **16**
- **Khối THCS:** tổng số người làm việc: **225**, trong đó:
- + Số người làm việc hưởng lương ngân sách nhà nước: **191**
- + Số hợp đồng lao động: **34**
- **Trung tâm Sự nghiệp công:** tổng số người làm việc: **06**

(Có biểu chi tiết kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Các phòng ban, đơn vị sự nghiệp

a) Quản lý, sử dụng có hiệu quả biên chế công chức, số lượng người làm việc, lao động hợp đồng, đồng thời thực hiện nghiêm việc tinh giản biên chế và cơ cấu lại tổ chức bộ máy, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động bảo đảm tinh gọn, hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả.

b) Rà soát, xây dựng Đề án vị trí việc làm trong cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập quy định tại Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức; Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và theo hướng dẫn của Bộ, ngành trung ương; tổ chức triển khai thực hiện sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị

Tham mưu Ủy ban nhân dân phường phối hợp với Sở Tài chính và các cơ quan, đơn vị có liên quan xác định mức độ tự chủ tài chính (% tự chủ chi thường xuyên) đối với các đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ một phần chi thường xuyên trực thuộc. Trên cơ sở đó, xác định số lượng biên chế sự nghiệp hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp để làm căn cứ đề xuất giao biên chế phù hợp; thực hiện tinh giản biên chế theo quy định, đặc biệt đối với các đơn vị chưa hoàn thành chỉ tiêu tinh giản biên chế theo kế hoạch giai đoạn 2022 - 2026.

3. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Tham mưu Ủy ban nhân dân phường tạm thời chưa sử dụng số biên chế còn thiếu so với biên chế được giao để bố trí, sắp xếp đội ngũ cán bộ, công chức; khi có nhu cầu sử dụng phải báo cáo cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân phường chủ động xây dựng phương án, lộ trình tinh giản biên chế gắn với việc sắp xếp tổ chức bộ máy cấp xã theo hướng tinh gọn, hiệu quả.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND phường, Trưởng các phòng chuyên môn, Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp công lập phường và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND phường;
- KBNN khu vực III;
- Lưu: VT, VHXXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Nguyễn Hữu Thanh

SỐ NGƯỜI LÀM VIỆC, HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG
TRONG CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP THUỘC PHƯỜNG

	Đơn vị	Số người được phân bổ			Ghi chú
		Tổng số	Phân bổ chỉ tiêu năm 2025	HĐLĐ	
A	B	$1=2+3+4$	2	3	
Tổng cộng		714	642	66	
Khối Mầm non		225	209	16	
1	MN Đại Bản	63	58	5	
2	MN An Hưng	42	40	2	
3	MN An Hồng	51	46	5	
4	MN Quán Toan	39	35	4	
5	MN Sơn Ca	30	30		
Khối Tiểu học		258	242	16	
1	TH Đại Bản I	44	39	5	
2	TH Đại Bản II	41	37	4	
3	TH An Hưng	57	55	2	
4	TH An Hồng	59	55	4	
5	TH Quán Toan	57	56	1	
Khối THCS		225	191	34	
1	THCS Đại Bản	68	58	10	
2	THCS An Hưng	51	42	9	
3	THCS An Hồng	53	43	10	
4	THCS Quán Toan	53	48	5	
TRUNG TÂM SỰ NGHIỆP CÔNG		6	6		